TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST- KDTM	*Ba Đồn, ngày 16 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 06/2020/TLST- KDTM ngày 09 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng T.

Địa chỉ: Số 35 Hàng Vôi, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phan Thanh B - Giám đốc Ngân hàng T - Chi nhánh Quảng Bình

Người được uỷ quyền lại: bà Lê Thị Kim N - Trưởng phòng quản lý rủi ro, chi nhánh Bắc Quảng Bình

Địa chỉ trụ sở: Khu phố 4, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Phương A, sinh năm 1991 và ông Nguyễn Hoài N, sinh năm 1988

Cùng cư trú: TDP T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ gốc và lãi: Hai bên đương sự thống nhất, tính đến ngày 08/12/2020, bà Nguyễn Thị Phương A và ông Nguyễn Hoài N còn nợ Ngân hàng T tổng số tiền 2.675.677.657 đồng; trong đó: nợ gốc là 2.390.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 230.856.082 đồng, nợ lãi quá hạn là 54.821.575 đồng.

- Về phương thức trả nợ hai bên đương sự thống nhất như sau: Chậm nhất đến ngày 31/3/2021, bà Nguyễn Thị Phương A và ông Nguyễn Hoài N phải thanh toán toàn bộ các khoản nợ gốc, nợ lãi tính đến ngày 08/12/2020 là 2.675.677.657 đồng và lãi phát sinh sau ngày 08/12/2020 cho Ngân hàng T.

- Về án phí: Hai bên đương sự thoả thuận bà Nguyễn Thị Phương A và ông Nguyễn Hoài N phải chịu toàn bộ tiền án phí vụ kiện là 42.756.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước. Trả lại cho Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí 41.797.638 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã B theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0007035 ngày 04/11/2020.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Phương A và ông Nguyễn Hoài N không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ như thoả thuận nêu trên thì Ngân hàng T được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2019/11213841/HĐBĐ, được công chứng ngày 27/03/2019 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 28/03/2019 và Hợp đồng thế chấp số 02/2019/11213841/HĐBĐ, được công chứng ngày 14/8/2019 và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 15/08/2019 để thu hồi nợ.

"Kể từ sau ngày hoà giải thành (ngày 08/12/2020) cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chưa thi hành án, theo mức lãi suất tại Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết để trả cho người được thi hành án."

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã B;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- THA thị xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà